

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu kỹ thuật:

A. Giới thiệu chung về dự án/chương trình và gói thầu:

I. Tóm tắt dự án:

- a. Tên dự án:** Mua sắm phương tiện, thiết bị phục vụ SXKD năm 2026
- b. Qui mô và địa điểm hạng mục công trình:** Gồm mua sắm 19 xe Xe tải nhỏ 02 cầu cabin kép thùng kín, 04 xe 3 trong 1 (tải+cầu+gàu) cầu 15 tấn, chở ≥ 8 tấn, chiều cao làm việc trên rổ $\geq 18,5$ m phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại các Công ty điện lực và đơn vị trực thuộc Tổng công ty Điện lực miền Trung.
- c. Thời gian thực hiện của dự án:** năm 2026.
- d. Địa điểm thực hiện:** Các Công ty Điện lực Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk và Khánh Hòa.

II. Tên và nội dung chủ yếu của gói thầu:

- Tên gói thầu: 26PTSX-G02: Cung cấp xe 3 trong 1.
- Nội dung chủ yếu: Cung cấp các loại phương tiện phục vụ SXKD.

1. **Danh mục hàng hóa:** nhà thầu chịu trách nhiệm cung ứng đầy đủ hàng hóa với số lượng như bảng dưới đây:

STT	Danh mục hàng hóa	Khối lượng mời thầu	Đơn vị	Mô tả hàng hóa ⁽¹⁾	Ghi chú
1	Xe 3 trong 1 (tải+cầu+gàu) cầu 15 tấn, chở ≥ 8 tấn, chiều cao làm việc trên rổ $\geq 18,5$ m	04	Xe	Được mô tả tại B. Các yêu cầu về kỹ thuật chương V	

Ghi chú: Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa, bảo hiểm vận chuyển hàng hóa, in và dán logo của Chủ đầu tư vào xe do Bên bán thực hiện bao gồm trong giá dự thầu.

III. Địa điểm giao hàng và thực hiện dịch vụ:

- Địa điểm giao hàng: Nhà thầu giao hàng tại các Công ty Điện lực Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk và Khánh Hòa.
- Thời gian thực hiện: giao hàng trong vòng 112 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
- Khối lượng hàng hóa của mỗi đơn vị:

STT	Hạng mục	DVT	QNPC	GLPC	ĐLPC	KHo	Tổng
1	Xe 3 trong 1 (tải+cầu+gàu) cầu 15 tấn, chở ≥ 8 tấn, chiều cao làm việc trên rổ $\geq 18,5$ m	Xe	1	1	1	1	4

B. Các yêu cầu về kỹ thuật:**I. Yêu cầu chung:**

1. Phương tiện mới 100%, chưa qua sử dụng, có đủ giấy tờ chứng minh xuất xứ hàng hoá và catalogue ghi rõ tiêu chuẩn, đặc tính, công dụng, hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt.

2. Sản phẩm chào thầu phải có Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của Cục đăng kiểm Việt Nam (bản sao có chứng thực).

Nhà thầu có thể nộp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cùng với hồ sơ dự thầu hoặc cung cấp cho Chủ đầu tư khi hàng hóa được chứng kiến thử nghiệm theo quy định của hợp đồng trong E-HSMT.

3. Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các giấy tờ liên quan theo qui định cùng với hàng hóa để Chủ đầu tư đăng ký đưa phương tiện vào sử dụng, tham gia giao thông.

4. Danh mục các tài liệu chứng minh nguồn gốc và chất lượng hàng hóa:

STT	Hàng hóa	Xác nhận của đơn vị sử dụng cuối cùng	Catalogue
1	Xe 3 trong 1 (tải+cầu+gàu) cầu 15 tấn, chở ≥ 8 tấn, chiều cao làm việc trên rổ $\geq 18,5$ m	x	x(*)

(*): Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của từng thành phần lắp ráp thành xe thành phẩm như: xe nền, cầu...

II. Yêu cầu thông số kỹ thuật:

Xe 3 trong 1 (tải+cầu+gàu) cầu 15 tấn, chở ≥ 8 tấn, chiều cao làm việc trên rổ $\geq 18,5$ m

TT	Mô tả	Yêu cầu	Nhà thầu chào
	Yêu cầu chung		
1	Nước sản xuất xe thành phẩm	Nhà thầu nêu rõ	
2	Nhà sản xuất xe thành phẩm	Nhà thầu nêu rõ	
3	Năm sản xuất xe thành phẩm	Từ năm 2026 về sau	
4	Màu xe	Cabin xe, thùng xe, rổ màu trắng, cầu màu của nhà sản xuất	
	Cầu		
5	Mã hiệu	Nhà thầu nêu rõ	
6	Nước sản xuất	Nhà thầu nêu rõ	
7	Nhà sản xuất	Nhà thầu nêu rõ	
8	Năm sản xuất	Nhà thầu nêu rõ	
9	Chiều cao làm việc tính từ mặt đất đến móc cầu (m)	$\geq 18,5$	
10	Bán kính làm việc tối đa (m)	≥ 18	
11	Tải trọng nâng của cầu với bán kính làm việc nhỏ nhất (kg/m)	$\geq 15.000/(\text{nà nhà thầu nêu rõ})$	

TT	Mô tả	Yêu cầu	Nhà thầu chào
12	Tải trọng nâng của cầu với bán kính làm việc lớn nhất (kg/m)	≥ 450 /(nhà thầu nêu rõ)	
13	Kết cấu cầu	Kiểu ống lồng, thò thụt	
14	Số đoạn cầu	≥ 5	
15	Góc quay ngang làm việc (độ)	Liên tục 360^0	
16	Góc nâng hạ cầu (độ)	\geq (cung từ 1° đến 76°)	
17	Hệ thống điều khiển cầu bằng thủy lực tại 2 bên thành xe	Có	
18	Hệ thống điều khiển cần cầu (vào, ra, lên, xuống, quay trái, phải) và cáp cầu.	Điều khiển không dây cầm tay đồng bộ với cầu	
	Rổ nâng người		
19	Nước sản xuất rổ	Nhà thầu nêu rõ	
20	Nhà sản xuất rổ	Nhà thầu nêu rõ	
21	Kích thước rổ (D×R×C) mm	$\geq (1.080 \times 630 \times 900)$	
22	Vật liệu	Composite (F.R.P)	
23	Độ dày (mm)	≥ 7	
24	Chiều cao làm việc trên rổ vươn cần tối đa (m)	≥ 20	
25	Tải trọng cho phép (kG)	≥ 200 kg (gồm người và dụng cụ)	
26	Số vị trí móc dây an toàn	2	
27	Khả năng cách điện bề mặt	Nhà thầu nêu rõ	
	Xe và thùng xe		
28	Mã hiệu xe	Nhà thầu nêu rõ	
29	Nước sản xuất	Nhà thầu nêu rõ	
30	Nhà sản xuất	Nhà thầu nêu rõ	
31	Năm sản xuất	Nhà thầu nêu rõ	
32	Kiểu động cơ	Diesel 4 kỳ có tăng áp	
33	Công suất cực đại (kW)	≥ 200	
34	Mô men xoắn cực đại (Nm)	≥ 820	
35	Dung tích xy lanh (cm ³)	≤ 7.700	
36	Hộp số	Tối thiểu có 09 số tiến và 01 số lùi	
37	Hệ thống phanh	Thủy lực có trợ lực	
38	Hệ thống lái	Trợ lực toàn phần, tay lái thuận. Cột tay lái có thể điều chỉnh được độ cao và góc nghiêng.	
39	Tiêu chuẩn khí thải	Mức 5 TCVN trở lên	
40	Tải trọng hàng hóa cho phép chở sau khi gắn cầu (kG)	≥ 8.000	
41	Khoảng sáng gầm xe (mm)	≥ 190	

TT	Mô tả	Yêu cầu	Nhà thầu chào
42	Dung tích bình nhiên liệu (lít)	≥ 200	
43	Công thức bánh xe	6×4	
44	Kích thước thùng (D \times R \times C) mm	$\leq (8.000 \times 2.400 \times 650)$	
45	Kích thước tổng thể xe tải cầu (D \times R \times C) mm	$\leq (12.000 \times 2.500 \times 3.900)$	
46	Kết cấu thùng	- Thùng lửng, thành thùng xe đóng mở được 3 phía, kết cấu thép dập nguội; Bản lề, Bu lông liên kết móc khóa bằng thép không rỉ.	
		- Các tấm thành thùng (bửng) bằng thép tấm có độ dày $\geq 2\text{mm}$, liên kết hàn, xử lý bề mặt và sơn tĩnh điện.	
		- Sàn thùng bằng thép tấm có độ dày $\geq 3\text{mm}$ dập vân nổi chống trượt, liên kết hàn, xử lý bề mặt và phun sơn 2 lớp (chống rỉ, sơn màu) .	
47	Cabin	Kiểu lật, trang bị khóa an toàn, có điều hòa nhiệt độ, Radio AF/FM, dây an toàn cho các ghế ngồi	
48	Số người cho phép chở trên cabin	≥ 03	
49	Phụ tùng thay thế và sửa chữa	01 bánh xe và 01 bộ đồ nghề sửa xe, sách hướng dẫn sử dụng, bảo hành xe	
50	Bộ trích công suất cho cầu	Cùng nhà sản xuất với xe cơ sở, mới 100%	
51	Chân chống trước	Đồng bộ với cầu, điều khiển ra vào bằng cơ hoặc thủy lực, nâng hạ bằng thủy lực, có hệ thống theo dõi cân bằng chân chống	
52	Bộ gá cầu vào thân xe kèm phụ kiện (bộ)	Cùng nhà sản xuất với cầu, mới 100%	
53	Chân chống sau	Đồng bộ theo cầu hoặc có thể sản xuất tại Việt Nam.	
	Các thiết bị an toàn, hiển thị		

TT	Mô tả	Yêu cầu	Nhà thầu chào
54	Đồng hồ đo tải trọng	Có	
55	Bảng theo dõi sức nâng của cầu	Có	
56	Nút dừng khẩn cấp	Có	
57	Thiết bị chống lật cầu	Có	
58	Bơm khẩn cấp để thu cần và hạ rỗ khi động cơ xe dừng hoạt động	Có, motor cấp nguồn từ ắc quy của xe	
59	Hệ thống giới hạn chiều cao làm việc	Có	
60	Hệ thống gấp gọn móc cầu	Có	
61	Hệ thống cảm biến tự trọng bản thân xe	Có	
62	Hệ thống hiển thị và biến thiên tải trọng cầu theo bán kính, góc làm việc trên điều khiển không dây	Có	
63	Chặn bánh xe khi làm việc (cái)	04 cái	
64	Tấm kê chân chống cầu (tấm)	4 tấm bằng vật liệu chịu được áp lực làm việc của cầu, mỗi tấm có kích thước $\geq (300 \times 400 \times 50)$ mm	
63	Dây tiếp địa di động (bộ)	Dây bằng đồng, nhiều sợi, mềm. bọc nhựa trong, tiết diện dây tối thiểu 16 mm ² , 02 đầu dây có kẹp vặn bulông, có rulô quấn dây	
64	Giá đỡ rỗ tháo lắp răng người (cái)	Có	
65	Giải pháp bảo vệ dây tín hiệu đo chiều dài cần, cảm biến quá tải để hạn chế đứt, hư hỏng khi vận hành	Có	
66	Địa điểm bảo hành	Việc bảo hành do bên bán thực hiện tại địa điểm giao hàng; khi có hư hỏng lớn thì Bên bán có trách nhiệm đưa phương tiện đến các Trung tâm bảo hành được Cục đăng kiểm cấp phép để thực hiện công tác sửa chữa, thay thế.	